

BỘ QUỐC PHÒNG**BỘ QUỐC PHÒNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 47/2015/TT-BQP

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2015

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 169/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 169/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của Tư lệnh Bộ đội Biên phòng,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 169/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia.

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Thông tư này hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 169/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia (sau đây viết gọn là Nghị định số 169/2013/NĐ-CP).

2. Các quy định khác về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia không được hướng dẫn tại Thông tư này thì thực hiện theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân, tổ chức Việt Nam và cá nhân, tổ chức nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia.

2. Người có thẩm quyền xử phạt, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 169/2013/NĐ-CP; cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Biểu mẫu sử dụng trong xử phạt vi phạm hành chính

Biểu mẫu sử dụng xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia thực hiện theo quy định tại Thông tư số 97/2014/TT-BQP ngày 16 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về ban hành, quản lý và sử dụng biểu mẫu trong xử phạt vi phạm hành chính của Bộ Quốc phòng.

Chương II

HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Điều 4. Hành vi vi phạm các quy định về quản lý, bảo vệ đường biên giới quốc gia, mốc quốc giới, dấu hiệu đường biên giới

1. Hành vi thăm dò địa chất, khai thác tài nguyên, khoáng sản làm thay đổi dấu hiệu đường biên giới quốc gia, mốc quốc giới, công trình biên giới quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 169/2013/NĐ-CP là hành vi khoan, đào hoặc sử dụng các thiết bị công nghệ để thăm dò địa chất, khai thác các loại khoáng sản được quy định tại Khoản 1 Điều 2 Luật Khoáng sản năm 2010 trong khu vực biên giới, làm sạt lở kè, đập trên sông, suối biên giới, công trình biên giới dẫn đến sai lệch dấu hiệu đường biên giới hoặc sạt lở, đổ vỡ, hư hỏng mốc quốc giới.

2. Hành vi xây dựng các công trình thủy lợi trên sông, suối biên giới không được phép của cấp có thẩm quyền quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 169/2013/NĐ-CP là việc tiến hành các hoạt động trên mà không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc tiến hành các hoạt động không đúng với giấy phép.

3. Hành vi làm hư hại, xê dịch hoặc có bất cứ hành động gì khác có hại tới mốc quốc giới, dấu hiệu đường biên giới, biển báo trong khu vực biên giới, công trình biên giới quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 169/2013/NĐ-CP là hành vi đập, phá, khoan, đào hoặc có tác động khác làm hư hại, xê dịch mốc quốc giới, dấu hiệu đường biên giới.

Điều 5. Hành vi vi phạm các quy định về qua lại biên giới

1. Các giấy tờ quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 169/2013/NĐ-CP đối với từng tuyến như sau:

a) Tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc là Giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới;

b) Tuyến biên giới Việt Nam - Lào là một trong các giấy tờ sau: Giấy thông hành biên giới; Giấy phép đến các tỉnh, thành phố của Việt Nam; Giấy chứng nhận biên giới còn giá trị sử dụng;

c) Tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia là một trong các giấy tờ sau: Chứng minh nhân dân; Giấy thông hành biên giới.

2. Hành vi qua lại biên giới không đúng các điểm quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 169/2013/NĐ-CP là hành vi của cư dân biên giới bên này được phép sang khu vực biên giới nước láng giềng nhưng không đi đúng cửa khẩu quy định hoặc đi qua lại biên giới được hai bên thỏa thuận.

3. Cư dân biên giới qua lại biên giới không đúng thời gian quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 169/2013/NĐ-CP là cư dân biên giới được phép qua lại biên giới nhưng lưu lại quá thời gian theo quy định của Hiệp định về quy chế biên giới, thỏa thuận về qua lại biên giới đã được ký kết giữa Việt Nam với nước láng giềng.

4. Hành vi đi vượt quá phạm vi quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 169/2013/NĐ-CP là hành vi cư dân biên giới được phép qua lại biên giới nhưng đi quá phạm vi một xã hoặc đơn vị hành chính tương đương theo quy định của Hiệp định về quy chế biên giới đã được ký kết giữa Việt Nam với nước láng giềng.

5. Hành vi cho người khác sử dụng hoặc sử dụng Giấy chứng minh biên giới, Giấy chứng nhận biên giới hoặc Giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới của người khác để qua lại biên giới quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 169/2013/NĐ-CP là các hành vi sau:

- a) Cho người khác mượn, thuê hoặc mượn, thuê của người khác.
- b) Cho, tặng hoặc nhận cho, tặng.
- c) Mua, bán.
- d) Tự ý sử dụng giấy tờ của người khác.

6. Hành vi xâm cư ở khu vực biên giới quy định tại Điểm b Khoản 5 Điều 5 Nghị định số 169/2013/NĐ-CP là hành vi của cư dân biên giới nước này sang khu vực biên giới nước láng giềng lấy vợ, lấy chồng hoặc sinh sống khi chưa được phép của cấp có thẩm quyền.

Điều 6. Hành vi vi phạm quy định cư trú, đi lại trong khu vực biên giới

1. Hành vi cư trú, đi lại không đúng quy định trong khu vực biên giới quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 169/2013/NĐ-CP là một trong các hành vi sau:

a) Hành vi cư trú, đi lại trong khu vực biên giới không đúng quy định tại Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Nghị định của Chính phủ về Quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

b) Hành vi của những người được phép cư trú, đi lại trong khu vực biên giới nhưng không thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Nghị định của Chính phủ về Quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.